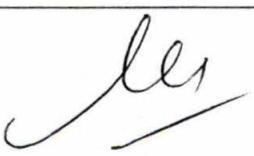


ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
-----------------------	---	--

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LUU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Vũ Mạnh Trường	Nguyễn Hữu Giảng	Hà Hùng
Chữ ký			
Chức vụ	Phó Trưởng phòng Tổng hợp - Tiếp dân	Chánh Thanh tra UBDT	Phó Chủ nhiệm Ủy ban

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
-----------------------	---	--

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
----------------	-------------------------------------	--

I. MỤC ĐÍCH:

Quy định thống nhất trình tự, nội dung quy trình các bước thực hiện cuộc thanh tra, để công việc được triển khai nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, đúng pháp luật và đáp ứng các yêu cầu luật định, nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; phát hiện những sơ hở trong quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền có biện pháp khắc phục... bảo vệ lợi ích nhà nước, tập thể và công dân.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Quy trình này được áp dụng đối với đoàn thanh tra, thành viên đoàn thanh tra của cơ quan UBND.
- Thanh tra Uỷ ban, các vụ, đơn vị tham gia đoàn thanh tra.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;
- Luật Thanh tra ngày 15/6/2004;
- Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra ngày 15/6/2004;
- Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;
- Thông tư 02/2010/TT-TTCP ngày 02/3/2010 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiến hành một cuộc thanh tra;
- Quyết định 2151/2006/QĐ-TTCP ngày 10/11/2006 của Thanh tra Chính phủ về Quy chế hoạt động đoàn thanh tra; Quyết định số 2894/2008/QĐ-TTCP ngày 23/12/2008 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định 2151/2006/QĐ-TTCP;
- Quyết định số 1131/2008/QĐ-TTCP ngày 18/6/2008 của Thanh tra Chính phủ, về việc ban hành mẫu văn bản trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. ĐỊNH NGHĨA VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT:

1. Một số khái niệm:

- “Thanh tra nhà nước” là hoạt động xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thanh tra nhà nước bao gồm thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành.

- “Thanh tra hành chính” là hoạt động thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- “Thanh tra chuyên ngành” là hoạt động thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo ngành, lĩnh vực đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn – kỹ thuật, quy tắc quản lý thuộc ngành, lĩnh vực đó.

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
-----------------------	---	--

- “Định hướng chương trình thanh tra” là văn bản xác định phương hướng hoạt động thanh tra trong 01 năm của ngành thanh tra do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ.

- “Kế hoạch thanh tra” là văn bản xác định nhiệm vụ chủ yếu về thanh tra của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong 01 năm do Thủ trưởng cơ quan thực hiện chức năng thanh tra xây dựng để thực hiện Định hướng chương trình thanh tra và yêu cầu quản lý của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp.

- “Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành” ngoài cơ quan thanh tra, thanh tra viên, công chức thuộc ngành thanh tra, là cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, bao gồm tổng cục, cục thuộc bộ, chi cục thuộc sở được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

- “Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành” là công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

2. Thuật ngữ viết tắt:

- Uỷ ban Dân tộc: UBKT
- Quyết định số 1131/2008/QĐ-TTCP ngày 18/6/2008 của Tổng thanh tra: QĐ1131/2008.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

TT	Hoạt động	Trách nhiệm	Mô tả	Biểu mẫu
1	Tập hợp thông tin, dữ liệu	Thanh tra Ủy ban và các vụ, đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thông tin, dữ liệu từ công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc. - Thông tin về tình hình thanh tra, kiểm tra tại địa phương và các vụ, đơn vị thuộc UBKT. - Thông tin qua khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tổ chức... - Thông tin của các cơ quan báo chí và các phương tiện truyền... - Các nguồn thông tin khác. 	
2	Lập kế hoạch thanh tra hàng năm	Thanh tra UBKT	<ul style="list-style-type: none"> Thanh tra UBKT xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt, trên cơ sở: - Căn cứ văn bản hướng dẫn, định hướng hàng năm của Thanh tra Chính phủ. 	

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr
		Lần ban hành : 01
		Ngày BH: 30/7/2012

			<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, lựa chọn qua tập hợp thông tin, dữ liệu. - Định hướng, ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBNDT. - Nguồn nhân lực cán bộ tham gia các cuộc thanh tra, thời gian... - Kinh phí được giao hàng năm. 	
3	Xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm	Bộ trưởng, Chủ nhiệm	<p>Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra năm của Thanh tra Ủy ban.</p>	
4	Thành lập đoàn thanh tra, ban hành quyết định thanh tra	Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm hoặc Chánh Thanh tra UBNDT	<p>Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm hoặc Chánh Thanh tra UBNDT, thành lập đoàn thanh tra, ban hành quyết định thanh tra trên cơ sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thanh tra hàng năm đã được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt. - Cuộc thanh tra đột xuất, thanh tra lại ngoài kế hoạch năm. 	Mẫu số 01 QĐ1131/2008
5	Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc thanh tra	Trưởng đoàn thanh tra	<p>Trưởng đoàn thanh tra chủ trì xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra trình người ký quyết định thanh tra để phê duyệt trước khi công bố Quyết định thanh tra.</p>	Mẫu số 22 QĐ1131/2008
6	Phân công thành viên trong đoàn, tổ chức tập huấn nghiệp vụ	Trưởng đoàn thanh tra	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng đoàn thanh tra phân công thành viên trong đoàn xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của Đoàn thanh tra, của thành viên và các thành viên đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật. - Tổ chức tập huấn cho tất cả các thành viên đoàn thanh tra về nội dung, các bước thực hiện (xét thấy cần thiết) 	
7	Xây dựng đề cương	Trưởng đoàn thanh tra	Xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo bằng văn bản	
8	Công bố Quyết định thanh tra	Trưởng đoàn thanh tra	Trưởng đoàn thanh tra thông báo về thời gian, địa điểm, thành phần tham dự và những nội dung trong	Mẫu số 13 QĐ1131/2008

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
-----------------------	---	--

			buổi công bố quyết định thanh tra. Trưởng đoàn thanh tra công bố quyết định thanh tra (lập biên bản) theo ủy quyền của người ra quyết định thanh tra, đối với tổ chức, cá nhân, đối tượng thanh tra. Thông nhất giữa Đoàn thanh tra với đối tượng thanh tra về mục đích, yêu cầu, nội dung của cuộc thanh tra.	
9	Tiến hành Thanh tra, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ	Đoàn thanh tra	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra theo Quyết định thanh tra, kiểm tra, đối chiếu xác minh làm rõ các nội dung thanh tra. Có biên bản ghi nhận các vấn đề đúng sai, xác định nguyên nhân cụ thể từng vấn đề thanh tra. - Yêu cầu đối tượng thanh tra cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra. Những vấn đề nghi vấn cần xác minh kịp thời. - Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ. - Các thành viên trong Đoàn lập Báo cáo kết quả thanh tra đối với nhiệm vụ được phân công. 	Mẫu số 18,19 QĐ1131/2008
10	Thông báo kết thúc cuộc thanh tra	Trưởng Đoàn Thanh tra	Trưởng Đoàn Thanh tra lập văn bản thông báo kết thúc cuộc thanh tra.	Mẫu số 31 QĐ1131/2008
11	Xây dựng báo cáo kết quả cuộc thanh tra.	Trưởng Đoàn Thanh tra	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng Đoàn Thanh tra cùng các thành viên trong Đoàn họp, nhận định khái quát đặc điểm tình hình, tóm tắt diễn biến những sự việc thanh tra, kết quả thanh tra xem xét, những ưu điểm, khuyết điểm, sai phạm; tính chất mức độ, tác hại của từng sai phạm; nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của cá nhân, tập thể liên quan. - Trưởng Đoàn Thanh tra chủ trì xây dựng báo cáo kết quả thanh tra trình người ra Quyết định thanh tra. 	Mẫu số 23 QĐ1131/2008

ỦY BAN DÂN TỘC	QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THANH TRA	Mã hiệu: QT01-TTr Lần ban hành : 01 Ngày BH: 30/7/2012
-----------------------	---	--

12	Xây dựng kết luận thanh tra	Trưởng Đoàn Thanh tra	Người ra quyết định thanh tra chỉ đạo Trưởng Đoàn Thanh tra chủ trì xây dựng dự thảo kết luận thanh tra trình người ra Quyết định thanh tra ký ban hành.	Mẫu số 24 QĐ1131/2008
13	Công bố kết luận thanh tra.	Trưởng Đoàn Thanh tra	Người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm tổ chức việc công bố kết luận thanh tra hoặc gửi kết luận thanh tra cho đối tượng thanh tra. Trường hợp cần thiết có thể ủy quyền cho Trưởng đoàn thanh tra công bố kết luận thanh tra. Việc công bố kết luận thanh tra được lập thành biên bản.	Mẫu số 20 QĐ1131/2008
14	Quyết định xử lý kết quả thanh tra	Bộ trưởng,CN, các Phó Chủ nhiệm hoặc Chánh Thanh tra UBND	Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm hoặc Chánh Thanh tra UBND ra các Quyết định xử lý kết quả thanh tra theo thẩm quyền.	

6. BIỂU MẪU:

Theo quy định tại quyết định số 1131/2008/TTCP của Thanh tra Chính phủ

7. HỒ SƠ CẦN LUU:

TT	Tên Biểu mẫu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Kế hoạch thanh tra năm.	Kho lưu trữ cơ quan	15 năm
2.	Từng bộ hồ sơ mỗi cuộc thanh tra (gồm: Quyết định thanh tra; Biên bản thanh tra. Những hồ sơ bằng chứng liên quan cần lưu giữ...)	Kho lưu trữ cơ quan	15 năm